

NỘI DUNG ÔN TẬP, KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
Khối 3 – Năm học 2021 – 2022

I. MÔN TIẾNG ANH

1. Phạm vi: Từ Unit 1 đến Unit 8

2. Năng lực:

- Biết chào và giới thiệu bản thân; biết chào và phản hồi lời chào.
- Biết hỏi và trả lời về tên và cách đánh vần tên.
- Biết giới thiệu, hỏi và trả lời về ai đó.
- Biết hỏi và trả lời về tuổi.
- Biết giới thiệu, hỏi và trả lời về những người bạn.
- Biết đưa ra mệnh lệnh, biết hỏi câu xin phép và phản hồi.
- Biết nói về, hỏi và trả lời về cơ sở vật chất của trường học.
- Biết nói về đồ dùng học tập.

3. Từ vựng:

- Các câu chào, tên và bảng chữ cái, số đếm 1- 10, chủ đề Bạn bè, chủ đề Mệnh lệnh trong giờ học, chủ đề Trường học, chủ đề đồ dùng học tập.

4. Cấu trúc:

- Hello/Hi. I'm ...
- How are you? – I'm fine, thanks/thank you.
- What's your name? – My name's ...
- How do you spell your name? - ...
- This is ...
- Is this/that ...? – Yes, it is. / No, it isn't.
- Who's that? – It's ...
- How old are you? – I'm ...
- This is my friend, ...
- Are they your friends? – Yes, they are. / No, they aren't.
- Stand up!
- May I come in? – Yes, you can. / No, you can't.
- That's the gym.
- Is your school big? – Yes, it is. / No, it isn't.

- That's / This is my pen.
- Those are / These are my pencils.

XÁC NHẬN CỦA BGH

Phó hiệu trưởng



Nguyễn Thị Thu Hà

Phúc Lợi, ngày 6 tháng 12 năm 2021

GV BỘ MÔN

A blue ink signature consisting of a stylized name followed by a horizontal line.

Hoàng Mai Phương